

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **96/2018/HS-ST**
Ngày: 16/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thông Thái.

Ông Dương Khắc Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thanh Lê Anh Tuấn, Thư ký tòa án huyện Tuy Phong

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Trần Hải Điền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2018/HSST, ngày 23/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2018/HSST-QĐ ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Văn A** (tên gọi khác: x), sinh ngày 17.6.1999 tại tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: thôn V2, xã V, huyện W, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn A và bà Nguyễn Thị B; vợ, con: chưa có; Tiền án: Không.

Tiền sự: 02 tiền sự. Ngày 15.8.2018 bị Công an xã Hòa Phú xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 19.8.2018 bị Công an huyện Tuy Phong xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt ngày 29.8.2018 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Tuy Phong. Có mặt.

- Bị hại: ông Trần Vinh C, sinh năm 1948.

Nơi cư trú: thôn V2, xã V, huyện W, tỉnh Bình Thuận. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Ông Trần Thanh F, sinh năm 1967

Nơi cư trú: thôn V2, xã V, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn F1, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Khu phố U8, thị trấn U, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 ngày 27.8.2018, Trương Văn A mượn xe mô tô loại xe Dream màu nho biển số 62E1 – 0062 của Nguyễn Văn F1 đi về nhà của A ở thôn V2, xã V, huyện W. Trên đường đi A đi ngang qua nhà của Trần Vinh C ở thôn V2, xã V, huyện W thấy nhà C khóa cửa, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền mua ma túy sử dụng. A dựng xe mô tô bên ngoài hàng rào lưới B40 bên hông nhà của C rồi trèo lên cây cóc sát hàng rào đi vào trong khuôn viên nhà C. A đi ra phía sau nhìn thấy cửa sau làm bằng gỗ, phần gỗ đáy cửa đã mục nên dùng tay đẩy mạnh tấm gỗ bung ra chui vào bên trong nhà C. A mở tủ bằng nhôm đặt ở hành lang trong nhà ra lấy số tiền 650.000 đồng cất giấu vào túi quần phía sau bên phải; 05 gói thuốc lá hiệu CARAVEN cất giấu vào trong quần lót và 01 chiếc điện thoại Samsung J2 màu vàng đồng cầm trên tay. Tiếp tục, A đi vào trong phòng ngủ nhà C lấy 960.000 đồng bỏ dưới tấm nệm bỏ vào túi quần trước bên phải. Cùng lúc này, A nghe tiếng ông C về A bỏ chạy ra ngoài lấy xe mô tô tẩu thoát nhưng A để quên chìa khóa xe mô tô trong nhà C nên dắt xe mô tô đi bộ thì gặp C phía trước nhà. C vào nhà thấy mất tài sản, trên bàn phía sau nhà có chiếc chìa khóa xe mô tô, C nghi ngờ A vào nhà trộm tài sản nên hô hào lên “trộm, trộm” thì Trần Thanh F đi ngang nghe ông C hô hào nên đuổi theo A bắt giữ A lại. A lấy 960.000 đồng bỏ ở túi quần trước bên phải, 05 gói thuốc lá hiệu CRAVEN (con mèo đỏ) và 01 chiếc điện thoại Samsung J2 màu vàng đồng đưa lại cho F và bỏ đi. F giao số tiền trên cho C. A giữ lại số tiền 650.000 đồng trong túi quần sau bên phải không giao nộp để tiêu xài. Sau khi sự việc xảy ra, Trần Vinh C đã trình báo toàn bộ sự việc cho Công an xã Hòa Phú và giao nộp 960.000 đồng, 05 gói thuốc lá hiệu CRAVEN (con mèo đỏ) và 01 chiếc điện thoại Samsung J2 màu vàng đồng và 01 chìa khóa xe mô tô của A bỏ quên trong nhà C cho Công an xã Hòa Phú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 96/KL-HĐDG ngày 01.9.2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuy Phong kết luận:

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J2 có trị giá:

2.290.000 đồng/chiếc x 80% = 1.832.000 đồng

+ 05 gói thuốc lá hiệu CRAVEN (con mèo đỏ) có trị giá:

20.000 đồng/gói x 5 gói x 100% = 100.000 đồng

Tổng giá trị tài sản định giá: 1.932.000 đồng.

Tổng cộng, Trương Văn A đã trộm cắp tài sản có tổng trị giá: 1.610.000 đồng + 1.832.000 đồng + 100.000 đồng = **3.542.000** đồng

Người bị hại Trần Vinh C khai nại: Vào ngày 27.8.2018 ngoài những tài sản A đã trả lại, C còn mất 1.000.000 đồng, tuy nhiên bị cáo Trương Văn A khai nhận ngoài số tiền bị phát hiện thu giữ 960.000 đồng còn cất giấu 650.000 đồng và đây chỉ là lời khai duy nhất của C ngoài ra không có căn cứ nào để chứng minh C mất 1.000.000 đồng nên không có cơ sở để xử lý.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số 92/CT-VKSTP-HS ngày 22/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trương Văn A phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trương Văn A mức án từ 09 đến 15 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trương Văn A thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 92/CT-VKSTP-HS ngày 22/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận vào khoảng hơn 16 giờ 10 phút ngày 27.8.2018 tại thôn V2, xã V, huyện W. Bị cáo Trương Văn A đã lén lút lấy cắp 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J2 màu vàng đồng, 05 gói thuốc lá hiệu CRAVEN (con mèo đỏ), tiền mặt 1.610.000 đồng, có tổng trị giá 3.542.000 đồng của Trần Vinh C để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Vì vậy, Cáo trạng số 92/CT-VKSTP-HS ngày 22/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố bị cáo Trương Văn A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Trương Văn A là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận biết được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính tham lam, lười lao động, muốn có tiền sử dụng ma túy bị cáo lén lút lấy cắp tài sản của Trần Vinh C có tổng trị giá 3.542.000 đồng thì bị phát hiện bắt giữ. Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo đã xâm hại tới quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo có hoạt động nhân thân không tốt nên cần phải tuyên phạt bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc đủ để răn đe, giáo dục và tuyên truyền phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, bị cáo không có các tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần trong khung hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xét thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người tốt sống có ích cho xã hội.

[4] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong về việc áp dụng pháp luật, mức hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J2 màu vàng đồng, 960.000 đồng; 05 gói thuốc lá hiệu CRAVEN (con mèo đỏ) cho chủ sở hữu theo quy định pháp luật. Riêng 01 chìa khóa xe mô tô thu giữ của Trương Văn A Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Văn F1 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: bị cáo Trương Văn A và gia đình đã tự nguyện bồi thường 1.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại Trần Vinh

C. Người bị hại Trần Vinh C không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: bị cáo Trương Văn A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: bị cáo Trương Văn A **09 (chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29.8.2018.

[2] Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[3] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo, bị hại;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- UBND xã Hòa Phú;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Quốc Trí